

PHẦN II: TỰ LUẬN

Bài 1: Tính:

a) $1252 \times 4 - 4$

b) $648 : 8 + 3419$

c) $9999\text{kg} - 3302\text{kg} \times 3$

d) $3366\text{km} - 366\text{km} : 3$

Bài 2: Tìm x :

$x : 3 = 1547 + 1403$

$x : 6 = 1203$ (dư 4)

Bài 3: Một huyện miền núi có 9200kg gạo dự trữ. Họ đã lấy số gạo đó ra để phát cho 3 xã của huyện, mỗi xã được nhận 1120kg gạo. Hỏi huyện đó còn bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Bài giải

Bài 4: Tìm số tự nhiên m biết: $a \times m = \overline{aaaa}$ (a khác 0)

Bài giải

CHÚC CON HOÀN THÀNH TỐT BÀI LÀM CỦA MÌNH

GỢI Ý/HƯỚNG DẪN GIẢI

PHẦN I: Khoanh tròn vào chữ đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp số	B	B	B	C	B	C

Câu 7: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống cuối mỗi phép so sánh:

A. $1034 + 1034 = 1034 \times 2$ Đ B. $2789m \times 6 = 6 \times 2789kg$ S

C. $a + a + a + a > a \times 5$ S D. $4002kg \times 4 < 4002kg \times 3$ S

PHẦN II: Tự luận

Bài 1: Tính:

a. $1252 \times 4 - 4$
 $= 5008 - 4 = 5004$

b. $648 : 8 + 3419$

$= 81 + 3419 = 3500$

c. $9999kg - 3302kg \times 3$
 $= 9999kg - 9906kg = 93kg$

d. $3366km - 366km : 3$

$= 3366km - 122km = 3244km$

Bài 2: Tìm x :

$x : 3 = 1547 + 1403$

$x : 6 = 1203$ (dư 4)

$x : 3 = 2950$

$x = 1203 \times 6 + 4$

$x = 2950 \times 3$

$x = 7218 + 4$

$x = 8850$

$x = 7222$

Bài 3: Một huyện miền núi có 9200kg gạo dự trữ. Họ đã lấy số gạo đó ra để phát cho 3 xã của huyện, mỗi xã được nhận 1120kg gạo. Hỏi huyện đó còn bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Bài giải

Số gạo đã phát cho 3 xã của huyện là: $1120 \times 3 = 3360$ (kg)

Huyện đó còn số ki-lô-gam gạo là: $9200 - 3360 = 5840$ (kg)

Đáp số: 5840 kg gạo

Bài 4: Tìm số tự nhiên m biết: $a \times m = \overline{aaaa}$ (a khác 0)

Bài giải

Ta có: $a \times m = a \times 1111$

Vậy $m = 1111$